

Tứ Kỳ, ngày

tháng 01 năm 2024

**BẢN TÓM TẮT
ĐỀ ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN TỨ KỲ**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030; Thông báo số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

9. Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030; Thông báo số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

10. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025.

11. Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về triển khai Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, giai đoạn 2023-2025.

12. Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã, giai đoạn 2023-2025 của huyện Tứ Kỳ.

13. Lịch sử Đảng bộ huyện Tứ Kỳ Tập 1 (Giai đoạn 1930 - 1975), xuất bản năm 2000; Tập 2 (Giai đoạn 1975 - 2000), xuất bản năm 2005.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN TỨ KỲ

1. Nhằm cụ thể hóa và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về việc sắp xếp các đơn vị hành chính

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, góp phần tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức

và người lao động trong các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Huyện Tứ Kỳ sau nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi địa giới hành chính. Đến nay, huyện có diện tích tự nhiên là 165,278 km²; quy mô dân số là 189.813 người, gồm 23 đơn vị hành chính cấp xã (22 xã, 01 thị trấn), 105 thôn, khu dân cư (101 thôn, 04 khu dân cư).

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, huyện Tứ Kỳ có 04 đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định gồm các xã: Ngọc Kỳ, Tái Sơn, Quảng Nghiệp và Phượng Kỳ; 03 ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định gồm các xã: Ngọc Kỳ, Tái Sơn, Quảng Nghiệp.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới đảm bảo cho việc tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Ngọc Kỳ

1.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 3,517 km²

1.1.3. Quy mô dân số: 4.668 người

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 11 người; chiếm tỷ lệ 0,24%

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông giáp xã Tái Sơn
- Phía Đông Bắc giáp xã Hưng Đạo
- Phía Nam giáp xã Tân Kỳ

- Phía Tây giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc
- Phía Tây Bắc giáp xã Gia Lương - huyện Gia Lộc.

1.2. Xã Tái Sơn

- 1.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng
- 1.2.2. Diện tích tự nhiên: 3,541 km²
- 1.2.3. Quy mô dân số: 4.369 người
- 1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người; chiếm tỷ lệ 0,27%
- 1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:
 - Phía Đông Bắc giáp xã Bình Lãng
 - Phía Đông Nam giáp xã Quang Phục
 - Phía Tây Nam giáp xã Tân Kỳ
 - Phía Tây giáp xã Ngọc Kỳ
 - Phía Bắc giáp xã Hưng Đạo.

1.3. Xã Quảng Nghiệp

- 1.3.1. Thuộc khu vực đồng bằng
- 1.3.2. Diện tích tự nhiên: 3,688 km²
- 1.3.3. Quy mô dân số: 4.918 người
- 1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%
- 1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:
 - Phía Đông giáp xã Đại Hợp
 - Phía Nam giáp xã Ứng Hoà, xã Hồng Đức - huyện Ninh Giang
 - Phía Tây giáp xã Thống Kênh - huyện Gia Lộc
 - Phía Bắc giáp xã Dân Chủ.

1.4. Xã Phượng Kỳ

- 1.4.1. Thuộc khu vực đồng bằng
- 1.4.2. Diện tích tự nhiên: 4,743 km²
- 1.4.3. Quy mô dân số: 4.931 người
- 1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%
- 1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có.
- 1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:
 - Phía Đông Bắc giáp xã Văn Tố
 - Phía Đông giáp xã Cộng Lạc

- Phía Nam giáp xã Tiên Động, xã Hà Kỳ
- Phía Tây giáp xã Minh Đức.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

2.1. Xã Dân Chủ

- 2.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng
- 2.1.2. Diện tích tự nhiên: 5,152 km²
- 2.1.3. Quy mô dân số: 6.048 người
- 2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%
- 2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 2.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:
 - Phía Bắc giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc
 - Phía Đông giáp xã Tân Kỳ
 - Phía Đông Nam giáp xã Đại Hợp, xã Quảng Nghiệp
 - Phía Tây Nam giáp xã Thống Kênh - huyện Gia Lộc
 - Phía Tây Bắc giáp xã Hồng Hưng - huyện Gia Lộc.

2.2. Xã Cộng Lạc

- 2.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng
- 2.2.2. Diện tích tự nhiên: 5,707 km²
- 2.2.3. Quy mô dân số: 5.907 người
- 2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 26 người; chiếm tỷ lệ 0,44%
- 2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 2.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:
 - Phía Đông giáp xã Quang Trung
 - Phía Tây giáp xã Văn Tố, xã Phượng Kỳ
 - Phía Nam giáp xã Tiên Động
 - Phía Bắc giáp xã An Thanh.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính nông thôn cấp xã thành đơn vị hành chính nông thôn cùng cấp

1.1. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của **xã Ngọc Kỳ** (có diện tích tự nhiên là 3,517 km², đạt 16,75% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.668 người, đạt 58,35% so với tiêu chuẩn) và **xã Tái Sơn** (có diện tích tự nhiên là 3,541 km², đạt 16,87% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.369 người, đạt 54,62% so với tiêu chuẩn) thành **xã Kỳ Sơn**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Giai đoạn 2023 - 2025, xã Ngọc Kỳ và xã Tái Sơn đều có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đủ tiêu chuẩn theo quy định, thuộc diện phải thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

- Bên cạnh đó, xã Ngọc Kỳ và xã Tái Sơn có vị trí địa lý nằm cạnh nhau, giao thông thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như việc đi lại giao dịch của người dân.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì **xã Kỳ Sơn** có:

- Diện tích tự nhiên: 7,058 km² (đạt 33,61% so với tiêu chuẩn)

- Quy mô dân số: 9.037 người (đạt 112,97% so với tiêu chuẩn)

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

+ Phía Đông giáp xã Bình Lăng, xã Quang Phục

+ Phía Tây giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc

+ Phía Nam giáp xã Tân Kỳ

+ Phía Bắc giáp xã Gia Lương - huyện Gia Lộc và xã Hưng Đạo - huyện Tứ Kỳ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Đặt tại trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND **xã Tái Sơn** (cũ).

1.2. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của **xã Quảng Nghiệp** (có diện tích tự nhiên là 3,688 km², đạt 17,57% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.918 người, đạt 61,48% so với tiêu chuẩn) và **xã Dân Chủ** (có diện tích tự nhiên là 5,152 km², đạt 24,54% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.048 người, đạt 75,60% so với tiêu chuẩn) thành **xã Dân An**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Xã Quảng Nghiệp và xã Dân Chủ có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường quốc lộ 37, giao thông thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

- Mặt khác, nếu không sáp nhập xã Quảng Nghiệp vào xã Dân Chủ giai đoạn 2023-2025 thì đến giai đoạn 2026-2030, xã Dân Chủ sẽ nằm trong diện phải sáp nhập, khi đó sẽ khó sắp xếp các đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì **xã Dân An** có:

- Diện tích tự nhiên: 8,840 km² (đạt 42,10% so với tiêu chuẩn)

- Quy mô dân số: 10.966 người (đạt 137,08% so với tiêu chuẩn)

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- + Phía Đông giáp xã Tân Kỳ, xã Đại Hợp
- + Phía Tây giáp xã Hồng Hưng, xã Thống Kênh - huyện Gia Lộc
- + Phía Nam giáp xã Hồng Đức, xã Ứng Hoà - huyện Ninh Giang
- + Phía Bắc giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Đặt tại trụ sở làm việc của Đảng uỷ, HĐND và UBND **xã Quảng Nghiệp** (cũ).

1.3. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của **xã Phụng Kỳ** (có diện tích tự nhiên là 4,743 km², đạt 22,59% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.931 người, đạt 61,64% so với tiêu chuẩn) và **xã Cộng Lạc** (có diện tích tự nhiên là 5,707 km², đạt 27,18% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.907 người, đạt 73,84% so với tiêu chuẩn) thành **xã Lạc Phụng**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Sau khi hoàn thành tuyến đường 396, khoảng cách giữa hai xã Cộng Lạc và Phụng Kỳ sẽ gần nhau, thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

- Bên cạnh đó, nếu xã Cộng Lạc sáp nhập giai đoạn 2023-2025 thì giai đoạn 2026-2030 xã Cộng Lạc sẽ không nằm trong diện phải sáp nhập.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì **xã Lạc Phụng** có:

- Diện tích tự nhiên: 10,450 km² (đạt 49,77% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 10.838 người (đạt 135,48% so với tiêu chuẩn)
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- + Phía Đông giáp xã Quang Trung
- + Phía Tây giáp xã Minh Đức
- + Phía Nam giáp xã Tiên Động, xã Hà Kỳ
- + Phía Bắc giáp xã Văn Tố, xã An Thanh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Đặt tại trụ sở làm việc của Đảng uỷ, HĐND và UBND **xã Cộng Lạc** (cũ).

V. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: 23 đơn vị (gồm 22 xã và 01 thị trấn), cụ thể:

Xã Đại Sơn, xã Hưng Đạo, xã Ngọc Kỳ, xã Tái Sơn, xã Bình Lăng, xã Quang Phục, xã Tân Kỳ, xã Dân Chủ, xã Quảng Nghiệp, xã Đại Hợp, xã Chí Minh, xã Minh Đức, xã Quang Khải, xã Phụng Kỳ, xã Cộng Lạc, xã An Thanh, xã Văn Tố, xã Quang Trung, xã Tiên Động, xã Nguyên Giáp, xã Hà Thanh, xã Hà Kỳ và thị trấn Tứ Kỳ.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: 20 đơn vị (gồm 19 xã và 01 thị trấn), cụ thể:

Xã Đại Sơn, xã Hưng Đạo, xã Kỳ Sơn, xã Bình Lăng, xã Quang Phục, xã Tân Kỳ, xã Dân An, xã Đại Hợp, xã Chí Minh, xã Minh Đức, xã Quang Khải, xã Lạc Phụng, xã An Thanh, xã Văn Tổ, xã Quang Trung, xã Tiên Động, xã Nguyên Giáp, xã Hà Thanh, xã Hà Kỳ và thị trấn Tứ Kỳ.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp: 03 đơn vị.

VI. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

a) Đối với các cơ quan, tổ chức của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Việc thành lập Đảng bộ sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Điều lệ đảng và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; sau khi có quyết định thành lập Đảng bộ mới sẽ tiến hành sắp xếp, thành lập các Chi bộ trực thuộc (*Quân sự, Công an, Giáo dục, Y tế, Hợp tác xã, ...*).

- Việc thành lập tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội (*Đoàn Thanh niên; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh*) sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật; Điều lệ của các tổ chức và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) Về tổ chức Chính quyền địa phương:

Việc thành lập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

c) Tổ chức Hội, Tổ chức phi Chính phủ:

Việc thành lập các tổ chức Hội, Tổ chức phi Chính phủ (*nếu có*) có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

d) Tổ chức kinh tế Hợp tác xã:

Việc thành lập Hợp tác xã sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật Hợp tác xã, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

đ) Các đơn vị sự nghiệp công lập (*các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trạm y tế xã*):

- Việc sáp nhập các trường học cùng cấp trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã mới thực hiện theo Đề án riêng.

- Việc thành lập các Trạm y tế sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Nguyên tắc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức:

- Rà soát cán bộ, công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác, đảm nhiệm các vị trí cán bộ, công chức ở đơn vị hành chính mới thành lập.

- Việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức sau khi sáp nhập các xã phải đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức và phù hợp với tiêu chuẩn, tiêu chí của từng chức danh, vị trí đảm nhiệm.

+ Ưu tiên cho việc sắp xếp cán bộ, công chức tại chỗ.

+ Rà soát, xem xét tiếp nhận, điều động công chức đến công tác tại các xã còn thiếu trong huyện hoặc đề nghị tiếp nhận về cơ quan chuyên môn của huyện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Đối với số cán bộ, công chức dôi dư, không đủ tuổi tái cử, không đủ tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý phải nghỉ hoặc nghỉ theo nguyện vọng cá nhân thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức và các văn bản hướng dẫn liên quan khác.

2.2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp ĐVHC:

a) Đối với cán bộ, công chức:

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 “Chậm nhất là **05** năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính sau sắp xếp đảm bảo đúng theo quy định”.

- Thực trạng cán bộ, công chức tại các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp và ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp: **108** người, trong đó: Cán bộ **58** người, Công chức **50** người.

- Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức sau sắp xếp ĐVHC cấp xã:

Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện có hiệu lực thi hành. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức đối với mỗi ĐVHC cấp xã mới là **32** người, cụ thể như sau:

+ **Các chức danh chủ chốt (Điện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý):** Bố trí **08** người, trong đó: Bí thư Đảng ủy: **01** người; Phó Bí thư Đảng ủy tối đa: **03** người (*Phó Bí thư Thường trực: 01, Phó Bí thư - Chủ tịch HĐND: 01; Phó Bí thư - Chủ tịch UBND: 01*); Phó Chủ tịch HĐND tối đa: **02** người; Phó Chủ tịch UBND: **02** người.

+ **Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Trưởng các đoàn thể:** **05** người (*Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc: 01; Chủ tịch Hội Nông dân: 01; Chủ tịch Hội Phụ nữ: 01; Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh: 01; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01*).

+ **Công chức chuyên môn:** Bố trí **19** người, trong đó: Văn phòng - Thống kê tối đa: 04 người; Văn hóa - Xã hội tối đa: 04 người; Địa chính - Xây dựng và Môi trường tối đa: 04 người; Tư pháp - Hộ tịch tối đa: 04 người; Tài chính - Kế toán tối đa: 02 người; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự: 01 người.

- Lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức: Chậm nhất là **05** năm mỗi xã bố trí, sắp xếp số lượng, chất lượng cán bộ, công chức đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

+ Đối với xã loại I: 22 người, trong đó: Cán bộ 11 người, công chức 11 người.

+ Đối với xã loại II: 20 người, trong đó: Cán bộ 10 người, công chức 10 người.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Rà soát, bố trí, sắp xếp lại đối với người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã mới đảm bảo số lượng, chất lượng theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Sau khi bố trí, sắp xếp số người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã mới, số người dôi dư sẽ giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

3.1. Đối với cán bộ

- Nếu đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp nhận vào công chức và điều động về các xã còn thiếu trong huyện.

- Đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, không đủ tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý phải nghỉ hoặc nghỉ theo nguyện vọng cá nhân thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

3.2. Đối với công chức

- Nếu đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì thực hiện điều động sang các xã còn thiếu trong huyện hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp nhận về công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Đối với công chức có nguyện vọng và đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi thì thực hiện chế độ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với UBND các xã hình thành sau sắp xếp rà soát, lập danh sách và phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công thuộc phạm vi quản lý báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Bản tóm tắt Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, Ủy ban nhân dân huyện trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hải Dương;
- Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- ĐU, UBND các xã có liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Hà